

CHIA SẺ NỘI BỘ

THÔNG BÁO

Về việc ÁP DỤNG CHẾ ĐỘ TIỀN PHỤ CẤP KỸ NĂNG CHO BỘ PHẬN VI TÍNH

通告: 關於適用 IT 技術津貼制度

- Nhằm động viên khuyến khích CB-CNV nâng cao trình độ, góp phần xây dựng Công ty ngày một phát triển; 為了鼓勵幹部-員工提昇專業技能，為公司發展貢獻努力；
- Nhằm có cơ sở chính xác, rõ ràng và khách quan để áp dụng “Phụ cấp kỹ năng” cho bộ phận IT trong Công ty. 為 IT 部門所適用的“IT 技術津貼”設立準確、清楚、客觀的評核依據。

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC THÔNG BÁO**總經理部通告**

ĐIỀU 1. Kể từ tháng 01/08/2025, tiền “Phụ cấp kỹ năng cho bộ phận IT” tại công ty sẽ được áp dụng như sau:

第一條、自 01/08/2025 起，公司的“IT 技術津貼”適用如下：

1.1. Đối tượng áp dụng: CB-CNV thuộc bộ phận IT

適用對象：IT 部門所屬人員/幹部

1.2. Cách xét duyệt tiền “Phụ cấp kỹ năng” cho nhân viên mới nhận việc:

新進人員/幹部的“IT 技術津貼”評核方式如下：

- Nhân viên IT sẽ được chủ quản BP sắp xếp thi trong ngày phỏng vấn, căn cứ kết quả thi để xét cấp bậc phụ cấp. 面試當天接受 IT 部門主管安排的技术考試，根據考試結果審核津貼級別。
- Nếu nhân viên/CBQL làm bài kiểm tra không đạt hoặc không tham gia thi thì sẽ không được nhận tiền phụ cấp này. 若該文員/幹部未通過技術考試或不同意參加技術考試，則不能領取此項津貼。
- Nhân viên /CBQL có thể chờ đến thời gian công ty tổ chức xét duyệt vào các đợt sau để tham gia thi và xét duyệt phụ cấp theo kết quả thi.

該文員/幹部可待公司舉辦技術考核時參加考試，再根據考試結果所及之級別，獲得津貼。

1.3. Cách xét duyệt tiền “Phụ cấp kỹ năng IT” cho nhân viên / CBQL đang làm việc:

在職 IT 文員/幹部的“IT 技術津貼”評核方式如下：

- Việc tổ chức thi kỹ năng IT không cố định về thời gian, sau khi có kết quả theo bậc thì sẽ được hưởng phụ cấp kỹ năng này.
- 參加公司不定期舉辦的 IT 考試，經考試結果所及之級別而獲得津貼。
- Sau khi có kết quả, tiền phụ cấp sẽ được áp dụng vào tháng sau liền kề.

技術津貼審定後，將於隔月起生效。

- Đối tượng được thi: Cán bộ quản lý / nhân viên đang làm việc kể cả thử việc và chính thức. 合格之參加考試對象：在職之試用或正式人員/幹部。

1.4. CBQL IT được hưởng cả 2 loại phụ cấp: “phụ cấp chức vụ” và “phụ cấp kỹ năng”:

IT 幹部可享有兩種津貼：「職務津貼」和「技術津貼」。

- Chủ quản BP và BP HR sẽ căn cứ kết quả thi để áp dụng “Phụ cấp kỹ năng” và “Phụ cấp chức vụ” cho cân đối với năng lực, kinh nghiệm và chức vụ của CBQL.

部門主管及人資部將根據考試結果，適用「技術津貼」及「職務津貼」以符合幹部的能力、經驗、職位。

- 1.5. Nhân viên IT chỉ được hưởng 1 trong 2 loại phụ cấp: hoặc “Phụ cấp kỹ năng” hoặc “Phụ cấp công việc”, không hưởng cả 2 loại phụ cấp.

IT 人員僅享有兩種津貼中的一種：「技術津貼」或「工作津貼」，不可同時享有兩種津貼。

- Nhân viên IT hiện đang có “Phụ cấp công việc” sau khi thi xét “Phụ cấp kỹ năng”:

正在享有「工作津貼」的 IT 人員，通過「技術津貼」後：

- “Phụ cấp kỹ năng” mới cao hơn: áp dụng theo tiền phụ cấp kỹ năng mới;
「技術津貼」金額比現領「工作津貼」金額高：改領技術津貼；
- “Phụ cấp kỹ năng” mới thấp hơn: vẫn giữ nguyên “phụ cấp công việc” cho đến ngày 31/08/2026.
「技術津貼」金額比現領「工作津貼」金額低：續領現有「工作津貼」直到 2026 年 08 月 31 日。

- 1.6. Sau khi ban hành thông báo này, tất cả CBQL và nhân viên BP vì tính phải tham gia thi “Phụ cấp kỹ năng IT” được tổ chức vào tháng 08/2025 để được xét duyệt, điều chỉnh bổ sung phụ cấp nói trên.

在此公告發佈後，IT 所有人員/幹部應參加 2025 年 08 月舉辦的“IT 技術考試”，以審批、調整上述津貼。

ĐIỀU 2. Tiền phụ cấp kỹ năng IT quy định như sau:

第二條、IT 技術津貼規定如下：

Mức PC 津貼等級	Bậc 1 第一級	Bậc 2 第二級	Bậc 3 第三級	Bậc 4 第四級	Bậc 5 第五級
4,000,000	x				
6,000,000	x	x			
8,000,000	x	x	x		
10,000,000	x	x	x	x	
12,000,000	x	x	x	x	x

ĐIỀU 3. Tiêu chí đánh giá như sau:

第三條、評價標準如下：

Tổ phần cứng 硬件組	
Bậc 1 第一級	- Hiểu biết về máy tính và mạng cơ bản, có khả năng xác định và xử lý kịp thời các sự cố bất thường 懂 PC 電腦與基礎網路，可即時判斷並處理異常問題
Bậc 2 第二級	- Nắm được các kỹ năng bậc 1, đồng thời có khả năng xử lý các vấn đề về máy tính / mạng hoặc CCTV 含第一級，另能處理 PC/網路或 CCTV 問題解決
Bậc 3 第三級	- Nắm được các kỹ năng bậc 2, đồng thời có kiến thức chuyên môn về cài đặt và cấu hình máy chủ (Server) hoặc có khả năng lập kế hoạch thiết kế / gỡ lỗi thiết bị mạng 含第二級，另能具備 Server 安裝與設定專業或具備網路設備的設計規劃/除錯能力 - Có kỹ năng liên ngành 具有跨領域技能
Bậc 4 第四級	- Nắm được các kỹ năng bậc 3, đồng thời có khả năng duy trì quyền tài khoản người dùng trên máy chủ hoặc có khả năng quản lý và kiểm soát bộ chuyển mạch 3 lớp mạng 含第三級，另能維護處理服務器上人員帳號權限或具備有網路三層交換機的管控能力 - Có chứng chỉ liên quan đến mạng hoặc máy chủ như Cisco: CCNA...; Comp TIA: Network+, Security+; Chứng chỉ AWS... 具有網路或 Server 相關證照如 Cisco : CCNA... ; Comp TIA : Network+、Security+ ; AWS 認證...
Bậc 5 第五級	- Nắm được các kỹ năng bậc 4, đồng thời có kỹ năng và chứng chỉ liên quan về DBA (Oracle: OCA... DBA, OCP DBA...) 含第四級，具 DBA 相關技能及相關證照 (Oracle : OCA... DBA、OCP DBA...)
Tổ phần mềm 軟體組	
Bậc 1 第一級	- Quen thuộc với hoạt động và quy trình làm việc thực tế của các hệ thống quan trọng và khả năng khắc phục sự cố 熟悉負責重要系統之操作及實務作業流程及故障排除能力

Bậc 2 第二級	- Nắm được các kỹ năng bậc 1, đồng thời có khả năng lập kế hoạch và tiến hành phân tích hệ thống theo nhu cầu, hoàn thiện quy trình lập kế hoạch hệ thống và quy trình thông tin, cũng như biên soạn các tài liệu SA/SD 含第一級，另能根據需求，規劃並進行系統分析，完成整理系統規劃流程及資訊流，並製做 SA/SD 文件
Bậc 3 第三級	- Nắm được các kỹ năng bậc 2, đồng thời có khả năng đảm nhiệm vai trò quản lý dự án cho các dự án quan trọng, có khả năng thực hiện đào tạo, hướng dẫn về hệ thống cho người dùng một cách độc lập. Ngoài ra, có khả năng tích hợp trên nhiều hệ thống, có năng lực phối hợp giữa các đơn vị và có kỹ năng liên ngành 含第二級，具備擔任重要專案 PM，並能獨立對用戶進行系統教育訓練。另具備跨系統間之整合能力及跨單位協調能力且具有跨領域技能
Bậc 4 第四級	- Nắm được các kỹ năng bậc 3, đồng thời có khả năng tư vấn triển khai hệ thống quy mô lớn và có khả năng thiết kế, triển khai xây dựng kiến trúc kỹ thuật số hoàn chỉnh (có chứng chỉ liên quan đến cơ sở dữ liệu như PMP, chứng chỉ liên quan về Kế toán) 含第三級，具備大型系統導入顧問能力，並可設計完整數位化架構與建置推動(具有資料庫相關證照：PMP，會計相關)
Bậc 5 第五級	- Nắm được các kỹ năng bậc 4, đồng thời có kinh nghiệm quản lý hơn 2 dự án quy mô lớn và có chứng chỉ liên quan như PMP, chứng chỉ liên quan về Kế toán 含第四級，具備二項以上大型專案 PM 經歷並取得相關證：PMP，會計相關
III. Tổ Lập trình 程序組	
Bậc 1 第一級	- Hiểu các khái niệm về lập trình và thiết kế cơ sở dữ liệu, chẳng hạn như: biến, kiểu dữ liệu, cấu trúc điều khiển,... thông qua việc tự học hoặc có các bằng cấp liên quan 懂程式及資料庫設計概念，如變數，數據類型，控制結構...等，有自學或相關文憑
Bậc 2 第二級	- Nắm được các kỹ năng bậc 1, có khả năng viết chương trình công cụ ứng dụng phát triển và thiết kế cơ sở dữ liệu 含第一級，具備撰寫應用工具程式開發及資料庫設計能力
Bậc 3 第三級	- Nắm được các kỹ năng bậc 2, có khả năng thiết kế và phát triển các hệ thống/ cơ sở dữ liệu lớn, nắm được khái niệm về vòng đời phát triển phần mềm và các kỹ năng liên ngành 含第二級，具備大型系統/資料庫設計開發能力並具備軟體開發生命週期的理念且具有跨領域技能
Bậc 4 第四級	- Nắm được các kỹ năng bậc 3, hiểu biết sâu sắc và có khả năng thực hành phát triển chương trình, có khả năng hướng dẫn các lập trình viên khác. Biết sử dụng AI để giải quyết các vấn đề phức tạp. 含第三級，對程式開發深入理解與實踐能力，並能指導其他開發者。並使用 AI 解決複雜問題
Bậc 5 第五級	- Nắm được các kỹ năng bậc 4, có thể thiết kế và triển khai kiến trúc logic hệ thống phức tạp và có kiến thức chuyên sâu hoặc chứng chỉ liên quan trong nhiều lĩnh vực lập trình (như chứng chỉ chuyên môn về lập trình MS SQL DB, Oracle DB; chứng chỉ chuyên môn về phần mềm,...) 含第四級，可設計與實現複雜的系統邏輯架構，並對多項程式領域有深入學習或取得相關認證(專業程式設計證照：MS SQL DB；Oracle DB；專業軟體證照)

ĐIỀU 4. Lưu trình thực hiện:

第四條、作業流程如下：

- 4.1. Chủ quản BP IT có trách nhiệm thông báo và lập danh sách CBQL / nhân viên xét duyệt phụ cấp kỹ năng. IT部門主管負責通知並製定報名參加IT技術考試之人員/幹部名單。
- 4.2. Chủ quản BP IT sẽ chấm bài kiểm tra cho nhân viên và CBQL của BP mình.
由IT部門/單位主管為其部門文員與幹部進行考試評分。
- 4.3. Sau khi có kết quả thi, BP lập phiếu trình đã được phê duyệt của Tổng giám đốc và đính kèm kết quả bài thi về cho BP HR.
依考試結果，評定津貼，經總經理核准，將核可簽呈與考試結果提交HR辦理。
- 4.4. BP HR có trách nhiệm tiến hành các thủ tục để áp dụng tiền phụ cấp kỹ năng đã được xét duyệt theo quy định. HR部門依申請單/規定辦理技術津貼核算及發放之手續。

Thông báo này được phổ biến đến toàn thể CB-CNV trong Công ty biết và thực hiện kể từ ngày ký.

此通告會頒發給全體公司的幹部、員工知道並從簽訂日起實行。

Nơi gửi:

- Các BP-PX;
- Lưu

Handwritten signature

2/8/2025

ĐƠN VỊ PHÁT HÀNH 發文單位
PHÓ HIỆP LÝ CR/HR
<i>Handwritten signature</i>
WANG, MING TSUNG

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC 總經理部		
PHÓ TỔNG JSG JSG	TRỢ LÝ CHỦ TỊCH Assistant of President	TỔNG GIÁM ĐỐC General Manager
<i>Handwritten signature</i>	<i>Handwritten signature</i>	<i>Handwritten signature</i>
CHOU, CHUN KAI	SHIH, WUU TYAN	LI, CHUN YEN



QUY ĐỊNH VỀ VIỆC PHỔ BIẾN THÔNG TIN

資訊發佈規定

Số tt 次序	Các hình thức thông tin 發佈方式	BP-PX phụ trách 負責的部門現場
1	Gửi e mail 發送 email	HR 人資部門
2	Dán bảng tin 張貼於公佈欄	BP-PX/ Công đoàn 部門現場/工團
3	Họp phổ biến trực tiếp 直接開會發佈	HR/ BP-PX/ Công đoàn 人資部門/ 部門現場/工團
4	Phát thanh tại BP-PX 車間廣播	BP-PX 部門現場
5	Phát thanh tại nhà ăn 餐廳廣播	Hành chánh 行政

